TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CĐ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171/2022/QĐST-HNGĐ	*CĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

V/v Xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ–TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Út

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Văn Tùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 503/2022/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2022/QĐST-VDS ngày 24 tháng 10 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1961 (tên gọi khác Võ Thị D, sinh ngày 02/7/1960);

Địa chỉ: Ấp R, xã TL, huyện CĐ, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Ấp R, xã TL, huyện CĐ, tỉnh Long An,

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965;

Địa chỉ: D, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà Nguyễn Thị D, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu ngày 22/9/2022 và các lời khai tại Tòa án, người yêu cầu bà Nguyễn Thị D trình bày: Cha của bà là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1935 (chết năm 1965) và mẹ là bà Võ Thị L, sinh năm 1939 (chết năm 2008). Cha mẹ của bà

sống với nhau có 03 người con chung gồm: ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị M và bà Nguyễn Thị D. Bà được biết khi mẹ của bà đi làm giấy khai sinh cho bà nhưng không có họ tên của cha trong giấy khai sinh (do cha của bà tham gia cách mạng nên sợ chế độ cũ gây khó khăn cho gia đình) và trong giấy khai sinh của bà lấy họ của mẹ nên bà có tên là Võ Thị D sinh ngày 02/7/1960. Khi bà đi làm chứng minh nhân dân thì bà có tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 nên trong giấy CMND của bà D có tên là Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 và sổ hộ khẩu cũng vậy. Do đó, nay bà D yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bà D để bà điều chỉnh lại hộ tịch.

Bà Nguyễn Thị D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M trình bày tại biên bản lấy lời khai cùng ngày 21/10/2022 như sau: Cha của ông T và bà M là Nguyễn Văn T, sinh năm 1935 (chết năm 1965) và mẹ là Võ Thị L, sinh năm 1939 (chết năm 2008). Cha mẹ của ông T và bà M sống với nhau có 03 người con chung gồm ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị M và bà Nguyễn Thị D. Ông T và bà M được biết khi mẹ ông T và bà M đi làm giấy khai sinh cho bà D thì không có họ tên của cha trong giấy khai sinh (do cha tham gia cách mạng nên sợ chế độ cũ gây khó khăn cho gia đình) và trong giấy khai sinh của bà D lấy họ của mẹ nên bà D có tên là Võ Thị D sinh ngày 02/7/1960. Khi bà D đi làm chứng minh nhân dân thì bà D khai tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 nên trong giấy CMND của bà D có tên là Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 và sổ hộ khẩu cũng vậy. Ông T và bà M xác định bà Võ Thị D sinh ngày 02/7/1960 với bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 cùng là một người và là con ruột của ông Nguyễn Văn T. Do đó, nay bà D yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bà D, ông T và bà M đều đồng ý.

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M đều có đơn yêu cầu vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình của Thẩm phán, thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý việc hôn nhân và gia đình là đúng quy định.

Về đường lối giải quyết: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ sau khi phân tích việc hôn nhân và gia đình và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện CĐ áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị D sinh ngày 02/7/1960 với bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 về việc xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bà D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị D có tên gọi khác là Võ Thị D và những người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan gồm ông ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M đều có đơn yêu cầu giải quyết văng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt những người này.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị D có tên gọi khác là Võ Thị D yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bà D là việc hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét yêu cầu xác định cha cho con của bà Nguyễn Thị D có tên gọi khác là Võ Thị D:

Ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị L sống với nhau và sinh được 03 người con gồm: Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị M và bà Nguyễn Thị D. Theo bản sao giấy khai sinh sao từ Sổ đăng ký khai sinh số 1611/GKS-BS ngày 14/9/2022 do bà D cung cấp thì trong giấy khai sinh của bà D có tên là Võ Thị D, sinh ngày 02/7/1960 và không có họ tên cha. Mặc dù, giấy khai sinh của bà D không có họ tên cha nhưng ông T và bà M đều xác định bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1961 (tên gọi khác Võ Thị D, sinh ngày 02/7/1960) cùng là 01 người và là con ruột của ông Nguyễn Văn T nên bà D yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bà D là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên. Do đó áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu của bà D và xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bà D.

[4] Về lệ phí: Bà D thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tạm ứng lệ phí và lệ phí nên bà D được miễn toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 và khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370 ; Điều 371và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 88, Điều 90 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm đ khoản 1; khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị D tên gọi khác là Võ Thị D về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định ông Nguyễn Văn T sinh năm 1935 (đã chết năm 1965) là cha ruột của bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961 (tên gọi khác Võ Thị D, sinh ngày

02/7/1960). Bà Nguyễn Thị D có quyền yêu cầu thay đổi cải chính hộ tịch theo họ của ông Nguyễn Văn T theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị D được miễn toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo giải quyết theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc hôn nhân và gia đình hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
-Ủy ban nhân dân xã
- Đương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Út